**Thứ Năm ngày 24 tháng 10 năm 2024**

**Mĩ thuật**

**CHỦ ĐỀ 3: NÉT VẼ CỦA EM (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức:**

- Mô phỏng, thể hiện được yếu tố nét có kích thước khác nhau.

- Sử dụng nét để vẽ và dùng nét trong trang trí

 **2. Năng lực:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mĩ: HS nhận biết những nét tạo được nhiều nét khác nhau và sử dụng trong trang trí mĩ thuật.

- Năng lực tự chủ - tự học: chuẩn bị đồ dùng học tập và vật liệu học tập.

- Năng lực giao tiếp - hợp tác: biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.

**3. Phẩm chất:**

- Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên:**

- Hình minh họa về nét và đồ vật có sử dụng nét trong trang trí, phấn màu

- Bài giảng điện tử.

**2. Học sinh:**

- Vở vẽ, đồ dùng học tập của HS có liên quan đến môn học.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động: (2-3’)**- Cho HS lên bảng thi vẽ các nét hình ảnh đã có sẵn do GV chuẩn bị trước.- GV khen ngợi và giới thiệu bài.2. **Thảo luận: *Quan sát hình vẽ* (3-5’)**- GV chiếu cho HS quan sát hình ảnh trang 19, yêu cầu HS trao đổi về những loại nét sử dụng trong vẽ, trang trí ở hình kẹo mút, con vật, khinh khí cầu….- GV nêu câu hỏi gợi mở:+ Con vật / khinh khí cầu gồm những phần nào?+ Con vật / khinh khí cầu có những nét gì?+ Bạn dùng những màu nào để vẽ con vật/ khinh khí cầu?+ Em dùng những nét màu nào để vẽ tranh, tạo sản phẩm bằng nét của mình?- GV nhận xét và khen ngợi HS.- GV tóm tắt: *Có thể dùng các nét để vẽ và trang trí cho hình thêm sinh động.***3. Vận dụng: *Vẽ tranh, tạo sản phẩm bằng nét mà em thích* (20-25’)**- GV chiếu cho HS quan sát phần tham khảo trang 20 – 21 SGK, đồng thời gợi ý câu hỏi:+ Có mấy bước để vẽ được con voi? Kể tên từng bước.- GV nhận xét và thị phạm trên bảng+ Có 3 bước: - B1: Vẽ hình con voi và dùng màu xanh trang trí bằng nét xiên vào thân của con voi.- B2: Dùng màu đỏ, vàng trang trí vào phần tai, chân, lưng của con voi bằng nét cong, gấp khúc, thẳng.- B3: Trang trí màu nền bằng các nét thẳng, cong.+ Ngoài sử dụng bằng sáp màu để vẽ hoặc trang trí sản phẩm còn có những cách nào để tạo ra các nét ?+ Và sử dụng trong các sản phẩm trang trí nào?- GV nhận xét và bổ sung.- GV nêu yêu cầu bài thực hành: Sử dụng nét để vẽ và trang trí một đồ vật hoặc con vật mà mình yêu thích- Tổ chức cho HS thực hành: Vẽ tranh , tạo sản phẩm bằng nét mà em thích.- Lưu ý: *chỉ cần vẽ hình và trang trí bằng nét, không tô màu vào hình.***4. Củng cố (2’)**- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở- Khen ngợi HS | - Học sinh tham gia trò chơi-Học sinh lắng nghe- HS quan sát, trao đổi- Lắng nghe và TLCH+ Gồm 4 phần: Đầu - thân – chân - đuôi/ Dù – thùng.+ Nét cong, nét thẳng, nét xoắn ốc/ nét cong, gấp khúc, ngang....+ Màu đỏ, vàng, cam, xanh, tím...+ HS trả lời theo cảm nhận riêng.- Lắng nghe- Ghi nhớ.- Quan sát, tham khảo.- HS trả lời- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm.+ Bằng đất nặn, dùng nét vẽ trang trí,...+ Sản phẩm: vải thổ cẩm, tranh dân gian Đông Hồ.- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS thực hành.- HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH KÍ DUYỆT** | **TỔ TRƯỞNG KÍ DUYỆT** | **GV XÂY DỰNG KH****Vũ Thị Xoa** |